

Số: 231/2022/QĐST-HNGĐ

Cầu Giấy, ngày 21 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 371 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn ngày 13/6/2022;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 296/LHST ngày 10/6/2022 Về việc thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1- Anh Vũ Tiến D1 sinh năm 1993

2- Chị Phan Thị Ngọc D2 sinh năm 1996

Cùng HKTT: CH 2105 tòa Vinata Tower 2B số 289 đường K, phường T, quận C, Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: anh Vũ Tiến D1 và chị Phan Thị Ngọc D2 kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 19/7/2019 tại Ủy ban nhân dân phường N, quận T, Hà Nội. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh chị bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau. Nay anh chị xác định mâu thuẫn trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ, nguyện vọng xin ly hôn của anh D1, chị D2 là chính đáng, nên Tòa chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Vũ Tiến D1 và chị Phan Thị Ngọc D2.

[2] Về con chung: anh Vũ Tiến D1 và chị Phan Thị Ngọc D2 có 01 con chung là Vũ Thị Phương C sinh ngày 01/02/2020. Hai bên thỏa thuận: mẹ Phan Thị Ngọc D2 trực tiếp nuôi dưỡng con chung Vũ Thị Phương C. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Vũ Tiến D1 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

[3] Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về vay nợ: anh Vũ Tiến D1 và chị Phan Thị Ngọc D2 xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa giải quyết, nên Tòa án không xét.

[5] Về lệ phí giải quyết việc ly hôn: anh Vũ Tiến D1 tự nguyện nộp toàn bộ 300.000 đồng tiền lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Tiến D1 và chị Phan Thị Ngọc D2.

- Về con chung: anh Vũ Tiến D1 và chị Phan Thị Ngọc D2 có 01 con chung là Vũ Thị Phương C sinh ngày 01/02/2020. Giao cho chị Phan Thị Ngọc D2 là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Vũ Thị Phương C cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Tạm hoãn trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Vũ Tiến D1 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

- Về tài sản chung: anh Vũ Tiến D1 và chị Phan Thị Ngọc D2 tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết, nên Tòa án không xét.

Anh Vũ Tiến D1 và chị Phan Thị Ngọc D2 tự lo chỗ ở mới sau khi ly hôn.

- Về nợ: anh Vũ Tiến D1 và chị Phan Thị Ngọc D2 xác nhận không cho ai vay nợ và không vay nợ ai và không yêu cầu tòa giải quyết, nên Tòa án không xét.

2. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Vũ Tiến D1 chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh D1 đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy (Biên lai thu số 0018280 ngày 07/6/2022) nay được chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS quận Cầu Giấy;
- UBND phường N, quận T, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Khanh